TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2019/HS-ST
Ngày: 27-11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thanh Nguyên

Ông Phạm Đức Hoài

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2019/HSST-QĐ ngày 01/10/2019 đối với bị cáo:

Bạch Thị Tr, sinh năm 1983 tại A B, Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp 7 B, xã N A, huyện A B, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bạch Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; chồng Trương Ngọc L, sinh năm 1987, đã ly hôn và 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/4/2018 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 100.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu theo Quyết định số 875/QĐ-XPVPHC *(chưa nộp phạt)* và ngày 01/4/2019 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 100.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu theo Quyết định số: 727/QĐ-

XPVPHC *(chưa nộp phạt)*; về nhân thân: Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo với thời hạn thử thách là 18 tháng theo Bản án số 196/2016/HSST, bị cáo đã chấp hành xong và ngày 12/8/2015 bị Công an thành phố R G, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu theo Quyết định số 73/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt; bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961 (vắng mặt);

Trú tại: ấp P T, xã P L, huyện Ph L, tỉnh Bạc Liêu.

Người làm chứng: Bà Cao Thị Đ, sinh năm 1958 (vắng mặt);

Trú tại: ấp X R, xã H Y, huyện A B, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/02/2018, Bạch Thị Tr vận chuyển hàng cấm là thuốc lá nhập lậu bị Công an huyện A M, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang, sau đó ban hàng Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 06/QĐ-CSĐT ngày 27/3/2018. Ngày 11/4/2018 Ủy an nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 875/QĐ-XPVPHC, xử phạt Bạch Thị Tr 100.000.000 đồng. Ngày 12/4/2018, Công an huyện A M, tỉnh Kiên Giang lập biên bản giao Quyết định xử phạt hành chính số: 875/QĐ-XPVPHC ngày 11/4/2018 cho Bạch Thị Tr, nhưng Tr chưa nộp phạt.

Ngày 28/3/2018, Bạch Thị Tr vận chuyển hàng cấm là thuốc lá nhập lậu bị Công an huyện H Đ, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang, sau đó ban hàng Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 408/QĐ-CSĐT ngày 15/02/2019. Ngày 01/4/2019 Ủy an nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 727/QĐ-XPVPHC, xử phạt Bạch Thị Tr 100.000.000 đồng. Ngày 11/11/2019, Công an xã N A, huyện A B, tỉnh Kiên Giang lập biên bản giao Quyết định xử phạt hành chính số: 727/QĐ-XPVPHC ngày 01/4/2019 cho Bạch Thị Tr, nhưng Tr chưa nộp phạt.

Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 30/01/2019, Bạch Thị Tr mang theo 15.000.000 đồng rồi một mình điều khiển xe WAVE Trung Quốc, gắn biển kiểm soát 94E1-326.00 (biển số xe cấp cho Tr đã làm mất, sau đó Tr nhặt được biển số

này gắn vào xe để sử dụng) từ nhà thuộc ấp 7 B, xã N A, huyện A B, tỉnh Kiên Giang đi về hướng thành phố H T, tỉnh Kiên Giang định tìm mua thuốc lá điếu nhập lậu mang về bán lại kiếm lời. Khi Bạch Thị Tr đi đến đoạn đường gần cửa khẩu X X thuộc phường M Đ, thành phố H T, tỉnh Kiên Giang thì ghé vào quán cà phê võng tên uống nước. Tr hỏi một người phụ nữ lạ mặt không rõ nhân thân lai lịch nói ý định muốn mua thuốc lá điếu nhập lậu thì được người này giới thiệu cho một người phụ nữ dân tộc khmer, khoảng 39 tuổi không rõ tên và địa chỉ. Bạch Thị Tr yêu cầu mua 100 cây thuốc (mỗi cây có 10 bao thuốc lá điếu), gồm 20 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu JET, 80 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO (tổng cộng 1.000 bao). Một lúc sau, người phụ nữ này cho người mang đến cho Bạch Thị Tr 100 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và HERO theo yêu cầu của Tr, không có nhãn mác quản lý của cơ quan chức năng (thuốc lá điếu nhập lậu). Hai bên thỏa thuận giá của thuốc lá HERO là 135.000 đồng một cây (10 bao), Tr mua 80 cây HERO (800 bao) với số tiền 10.800.000 đồng; giá của thuốc lá JET là 176.000 đồng một cây (10 bao), Tr mua 20 cây JET (200 bao) với số tiền 3.520.000 đồng; Tổng cộng Bạch Thị Tr đưa cho người phụ nữ lạ mặt số tiền 100 cây thuốc lá điếu nhập lậu là 14.320.000 đồng.

Bạch Thị Tr bỏ 100 cây thuốc vừa mua được vào giỏ xách và bọc nylon rồi chất lên xe gắn biển số 94E1-326.00 định chạy về hướng T 9 thuộc huyện A M, tỉnh Kiên Giang để bán lại cho các tiệm tạp hóa lấy lời.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Bạch Thị Tr điều khiển xe 94E1-326.00 chở theo 200 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET và 800 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu HERO thì bị lực lượng Công an huyện A B tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện và tạm giữ. Tại Cơ quan Công an huyện A B, Bạch Thị Tr khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 800 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO được đóng thành từng cây mỗi cây chứa 10 bao; 200 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET được đóng thành từng cây mỗi cây chứa 10 bao; 01 xe mô tô WAVE, màu xanh, số máy LC152FMH00078403, số khung 110500007896 gắn biển kiểm soát 94E1-326.00; 01 giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu xanh; 01 giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu đỏ; 01 bao nylon màu trắng và 01 bao nylon màu đen.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Bạch Thị Tr về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị: Xử phạt bị cáo Bạch Thị Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (môt) xe mô tô WAVE, màu xanh, số máy LC152 FMH 00078403, số khung 110500007896. Tịch thu, tiêu hủy: 800 (tám trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 01 (một) biển số 94E1-326.00; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu xanh; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu đỏ; 01 (một) bao nylon màu trắng và 01 (một) bao nylon màu đen.

Bị cáo Bạch Thị Tr thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu và đồng ý kết luận của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho gị cáo được tại ngoại để làm lo cho các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần (02 lần) về kinh doanh hàng cấm và vận

chuyển hàng cấm là thuốc lá nhập lậu nhưng chưa nộp phạt, đến khoảng 04 giờ sáng ngày 30/01/2019, bị cáo Bạch Thị Tr mang theo 15.000.000 đồng, điều khiển xe WAVE Trung Quốc, gắn biển kiểm soát 94E1-326.00 từ nhà thuộc ấp 7 B, xã N A, huyện A B, tỉnh Kiên Giang đi đến thành phố H T, tỉnh Kiên Giang mua 100 cây thuốc lá điếu, gồm: 80 cây HERO (800 bao) với số tiền 10.800.000 đồng và 20 cây JET (200 bao) với số tiền 3.520.000 đồng, bỏ vào giỏ xách và bọc nylon rồi chất lên xe gắn biển số 94E1-326.00 định chạy về hướng T 9 thuộc huyện A M, tỉnh Kiên Giang để bán lại cho các tiệm tạp hóa lấy lời. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày bị lực lượng Công an huyện An Biên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện và tạm giữ. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Bạch Thị Tr phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, hành vi của bị cáo thực hiện được áp dụng để xử lý theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ 50 kilôgam đến dưới 100 kilôgam hoặc từ 50 lít đến dưới 100 lít;

b) Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

d) Sản xuất, buôn bán hàng hóa khác mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

đ) Sản xuất, buôn bán hàng hóa chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng;

e) Sản xuất, buôn bán hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm."

[3] Hành vi của bị cáo Bạch Thị Tr là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị Tòa án thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt về tội vận chuyển hàng cấm (thuốc lá nhập lậu) và bị nhiều lần (03 lần), cụ thể: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm (thuốc lá nhập lậu) và Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng cấm (thuốc lá nhập lậu), nhưng đến nay bị cáo chưa nộp phạt lại tiếp tục thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm không có nhãn mác quản lý của cơ quan chức năng (thuốc lá nhập lậu), thực hiện với lỗi cố ý do hám lợi, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quản lý trật tự kinh tế về buôn bán thuốc lá. Lẽ ra, bị cáo phải tìm một công việc phù hợp với khả năng sức lao động làm ăn chân chính có thu nhập hợp pháp, nhưng bị cáo không làm được đều đó mà hám lợi, buôn bán hàng cấm là thuốc ngoại nhập lậu. Do đó, cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống biết tuân thủ pháp luật, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án; mẹ ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị Th được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội buôn bán hàng cấm có thể bị phạt hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định và có xác nhận của ấp 7 B và Ủy an nhân dân xã N A nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Bị cáo dùng xe môtô WAVE, màu xanh, số máy LC152FMH00078403, số khung 110500007896 để làm phương tiện buôn bán hàng cấm nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 800 (tám trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn

hiệu JET được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu xanh; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu đỏ; 01 (một) bao nylon màu trắng và 01 (một) bao nylon màu đen, 01 (một) biển kiểm soát số 94E1-326.00 là hàng cấm và không có giá trị sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Ông Nguyễn Văn Th xác định, vào năm 2018 ông có mua chiếc xe SUZUKY màu xanh trắng đen biển kiểm soát số 94E1-326.00 ông đứng tên chủ sở hữu, sau đó điều kiện kinh tế gia đình ông khó khăn ông đã bán cho một người lạ mặt ông không biết tên, không rõ địa chỉ và ông không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Thị Tr phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bạch Thị Tr 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi vào chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (môt) xe mô tô WAVE, màu xanh, số máy LC152FMH00078403, số khung 110500007896 của bị cáo Bạch Thị Tr.

Tịch thu, tiêu hủy: 800 (tám trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu HERO được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET được đóng thành từng cây, mỗi cây chứa 10 bao; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu xanh; 01 (một) giỏ xách đan dây nhựa kích thước 90 x 50 x 50cm màu đỏ; 01 (một) bao nylon màu trắng và 01 (một)

bao nylon màu đen và 01 (một) biển kiểm soát số 94E1- 326.00 *(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2019)*.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bạch Thị Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/11/2019. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THA dân sự huyện An Biên;
- Cơ quan THA hình sự huyện An Biên;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện An Biên;
- Nhà tạm giữa - Công an huyện An Biên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (Dương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo